

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2018/HSST
Ngày 25-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/ QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Trọng Th, sinh năm 1988 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn L X 1, thị trấn N C, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Trọng Th1, sinh năm 1964 và bà Dư Thị H, sinh năm 1962; có 03 anh em ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1995; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Th A (nay là thị xã Th A), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo bản án số 349/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/7/2013; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/12/2017, có mặt.

2. Lê Huy T, sinh năm 1988 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Xóm H, xã X Th, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 37N/6 khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông không rõ và bà Bùi Thị H, sinh năm 1964; bị cáo vợ tên Lê Thị A, sinh năm 1992, có 01 con ruột sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 18/12/2017, có mặt.

3. Bùi Trung D, sinh năm 1988 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn MM, xã Th S, huyện Tr S, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 155/30 đường Đ M, khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Bùi Trọng D, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị L, sinh

năm 1962; có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 17/12/2017, có mặt.

4. Bùi Văn C, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Xóm H, xã X Th, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 96E/18 khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; có 02 em ruột, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001; bị cáo có vợ tên Đàm Thị H, sinh năm 1993, có 01 con ruột sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/5/2017 bị Ủy ban nhân dân phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, nộp phạt vào ngày 28/6/2017; bị bắt tạm giam ngày 18/12/2017, có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Lê Văn L, sinh năm 1985; thường trú: Ấp Th Qu, xã Th Tr, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Khu phố Đ T, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1994; thường trú: Ấp Th H, xã Th Tr, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Khu chợ Gi Qu, phường T H, Thành phố B H, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Nh, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Th H, xã Th Tr, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị A, sinh năm 1992; thường trú: Thôn Qu Th, xã Qu Tr, huyện Ng Lă, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 37N/6 khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, có mặt.

3. Bà Đàm Thị H, sinh năm 1993; thường trú: Xóm H, xã X Th, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 96E/18 khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, có mặt.

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984; thường trú: Thôn N, xã Th Tr, huyện Th H, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Tổ 34, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D là bạn bè quen biết ngoài xã hội và cùng quê Thanh Hóa. Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2017, sau khi ăn uống ở nhà bạn xong ông Lê Văn L chạy xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 69F4-7317 cùng cháu rể là Nguyễn Ngọc S chạy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) về nhà trọ hướng khu vực phường Th Gi, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Khi cả hai đi đến ngã ba trước bến xe T Đ H thuộc đường ĐT743, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A thì xe mô tô của ông L va quệt giao thông với 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số đầu 36 (không rõ các số cuối) do 02 người nam thanh niên điều khiển (cả hai chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi va quệt, xe mô tô hiệu Exciter của 02 người nam thanh niên bị bể 2 bên bửng.

Thấy vậy, ông L đi lại dựng xe Exciter đẩy vào lề đường rồi nói chuyện thương lượng với người thanh niên điều khiển xe Exciter. Lúc này, Lê Trọng Th điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) từ trong bến xe T Đ H chạy ra thấy vụ va quệt, rồi quan sát thấy xe Exciter biển số đầu là 36, nghĩ là đồng hương cùng quê Thanh Hoá nên Th lợi dụng việc va quệt giao thông để buộc ông L bồi thường dư tiền sửa xe, rồi chiếm đoạt phần dư, còn lại đưa cho người thanh niên lạ mặt điều khiển xe hiệu Exciter.

Sau đó, Lê Trọng Th đi lại yêu cầu ông L “mày phải đưa cho tao 2.000.000 đồng”, khi đó ông S đi với ông L nói “để chúng tôi thương lượng, chúng tôi chỉ còn 500.000 đồng thôi nếu không được thì báo công an giải quyết”. Nghe vậy Th nói “không thương lượng gì hết” rồi đâm vào mặt ông S 01 cái làm sưng mặt và yêu cầu phía ông L về lấy đủ 2.000.000 đồng. Sau khi bị đánh ông S xin chạy về lấy tiền, còn ông L ở lại và chủ động yêu cầu mang xe đi sửa. Tại đây, Th điện thoại cho Lê Huy T kêu đến hỗ trợ do xảy ra va quệt xe trên đường nên T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 36K5-025.79 từ nhà tại phường B H, thị xã Th A đến. Trên đường đi T gọi điện cho Bùi Văn C, C rủ Bùi Trung D đi ra hiện trường. Khoảng 10 phút sau, khi T đến nơi gặp Th nói chuyện nên biết rõ không phải Th bị va quệt xe mà đang đứng ra giàn xếp hai bên. Trong lúc chờ C đến, T và Th yêu cầu ông L và 02 người thanh niên phía bên đi xe Exciter đưa xe đến tiệm sửa xe M T II thuộc khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A để sửa thì tất cả đồng ý. Khi đi T chạy xe mô tô Nouvo biển số 36K5-025.79, Th chạy xe Sirius (không rõ biển số) chở ông L ngồi sau xe, còn một người thanh niên chạy xe mô tô Dream của ông L, người thanh niên còn lại chạy xe hiệu Exciter. Trên đường đi Th nói với T yêu cầu anh L bồi thường, còn dư tiền đi nhậu thì T đồng ý.

Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi tất cả đi đến tiệm sửa xe M T II để sửa xe thì không có chủ tiệm ở nhà nên cả nhóm đứng gần tiệm sửa xe để đợi chủ tiệm sửa xe về. Trong lúc đợi, Th kêu T cùng Th đi trả xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) cho bạn của Th ở phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Trước khi đi T lại tát ông L 01 cái và yêu cầu ông L điện thoại về cho người nhà mang tiền đến bồi thường tiền sửa xe. Trên đường đi Th nói với T “làm kèo này kiếm vé xe về quê”, thì T đồng ý. Khi Th và T quay lại thì gặp Bùi Văn C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 36D1-300.09 đã chở theo Bùi Trung D đến. Tất cả đứng nói chuyện nên biết không phải Th va quệt xe mà đang đứng ra giàn xếp hai bên nhằm chiếm đoạt tiền.

Lúc này, T với Th cùng chửi ông L và nói “mày đụng bẻ xe người ta như vậy, đưa tiền đây tao sửa xe, không tao đập chết”, nên ông L hoảng sợ nói “em chỉ còn chín trăm ngàn thôi” thì C chửi “Địt mẹ mày chín trăm ngàn không đủ mua 01 bên yếm” rồi lao vào dùng chân đá và tay đánh vào người ông L, còn Bùi Trung D cũng lao vào tát vào mặt ông L và bóp cổ áo xô ông L.

Sau đó, Th yêu cầu ông L móc tiền ra, ông L lấy tiền ra thì chỉ còn 830.000 đồng nên Th giật lấy 800.000 đồng và đưa lại cho ông L 30.000 đồng. Khi lấy tiền xong, Th tát ông L 02 cái và kẹp cổ ông L lại cách chỗ mọi người đứng khoảng 03m và yêu cầu ông L điện thoại cho người nhà ông L mang 10.000.000 đồng đến thì mới cho về và cấm gọi điện cho đàn ông chỉ được gọi điện cho người thân là phụ nữ. Do sợ bị đánh, ông L gọi điện cho bà Huỳnh Thị Thanh Nh là vợ ông S thì bà Nh nói chỉ còn 4.000.000 đồng, nên Th quay lại hỏi các bị cáo khác thì tất cả đồng ý và nói “4 triệu cũng được”, rồi Th hện ra ngã tư Ch L thuộc phường T Đ H giao tiền. Sau đó Th kêu C và D cùng hai người thanh niên va quệt xe ngồi lại chờ, còn T chạy xe hiệu Nouvo biển số 36K5-025.79 chở Th kè theo ông L ngồi giữa chạy ra ngã tư Chi L để nhận tiền. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/12/2017, tại ngã tư Ch L, Th cùng ông L đứng ngay góc ngã tư đèn xanh đỏ, còn T thì dừng xe cách đó khoảng 20 mét quan sát. Riêng C chở D đến ngã tư Ch L để hỗ trợ cho Th rồi C chạy xe về nhà do vợ gọi về. Ông S và bà Nh đến Công an phường T Đ H,

thị xã D A trình báo sự việc, sau đó đến ngã tư Ch L. Khi đến nơi Th kêu bà Nh đưa tiền thì lực lượng Công an phường T Đ H phát hiện bắt quả tang Th và D, thu giữ trong người Th số tiền 800.000 đồng, lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Lúc này T thấy Th và D bị công an bắt nên bỏ chạy về nhà. Riêng 02 người thanh niên bên bị va quẹt xe, sau khi các bị cáo đưa ông L ra ngã tư Ch L để giao nhận tiền thì hai người thanh niên đã lấy xe Exciter ra về và để lại xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 69F4-7317 của ông L lại trước tiệm sửa xe M T II.

Đến ngày 18/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Dĩ An ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Bùi Văn C và Lê Huy T để điều tra theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 800.000 đồng; 01 xe mô tô Yamaha Nouvo màu đen biển số 36K5 – 025.79.

Theo Kết luận định giá tài sản số 85/BB.ĐG ngày 13/4/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ - đen, số khung: số khung: EY247504, số máy: 1DB1247515, biển số 36k5-025.79, trị giá 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá tài sản số 85/BB.ĐG ngày 13/4/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Về phần thương tích của ông Lê Văn L bị các bị cáo dùng tay, chân đánh và ông S bị bị cáo Th dùng tay tán vào mặt đều thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe nên ông L và ông S đề nghị không giám định thương tích của mình và không yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích.

Đối với 02 người thanh niên điều khiển xe Exciter va quẹt với xe của bị hại Lê Văn L, không tham gia vào việc chiếm đoạt tài sản của ông L, đã bỏ đi sau khi xảy ra va quẹt, không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Trung D, Bùi Văn C phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Trọng Th từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; các bị cáo Lê Huy T, Bùi Văn C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, bị cáo Bùi Trung D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho các bị hại Lê Văn L và Nguyễn Ngọc S, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79, sử dụng vào việc phạm tội, xe mô tô trên là tài sản chung của bị cáo Lê Huy T và vợ tên Lê Thị A. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79; trả lại cho bà Lê Thị A $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79 cho bà A.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D là bạn bè quen biết ngoài xã hội và cùng quê Thanh Hóa. Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2017, sau khi ăn uống ở nhà bạn xong ông Lê Văn L chạy xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 69F4-7317 cùng cháu rể là Nguyễn Ngọc S chạy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) về nhà trọ hướng khu vực phường Th Gi, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Khi cả hai đi đến ngã ba trước bến xe T Đ H thuộc đường ĐT743, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A thì xe mô tô của ông L va quệt giao thông với 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số đầu 36 (không rõ các số cuối) do 02 người nam thanh niên điều khiển (cả hai chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi va quệt, xe mô tô hiệu Exciter của 02 người nam thanh niên bị bể 2 bên bửng. Thấy vậy, ông L đi lại dựng xe Exciter đẩy vào lề đường rồi nói chuyện thương lượng với người thanh niên điều khiển xe Exciter. Lúc này, Lê Trọng Th điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) từ trong bến xe T Đ H chạy ra thấy vụ va quệt, rồi quan sát thấy xe Exciter biển số đầu là 36, nghĩ là đồng hương cùng quê Thanh Hoá nên Th lợi dụng việc va quệt giao thông để buộc ông L bồi thường dư tiền sửa xe, rồi chiếm đoạt phần dư, còn lại đưa cho người thanh niên lạ mặt điều khiển xe hiệu Exciter.

Sau đó, Lê Trọng Th đi lại yêu cầu ông L “mày phải đưa cho tao 2.000.000 đồng”, khi đó ông S đi với ông L nói “để chúng tôi thương lượng, chúng tôi chỉ còn 500.000 đồng thôi nếu không được thì báo công an giải quyết”. Nghe vậy Th nói “không thương lượng gì hết” rồi đâm vào mặt ông S 01 cái làm sưng mặt và yêu cầu phía ông L về lấy đủ 2.000.000 đồng. Sau khi bị đánh ông S xin chạy về lấy tiền, còn ông L ở lại và chủ động yêu cầu mang xe đi sửa. Tại đây, Th điện thoại cho Lê Huy T kêu đến hỗ trợ do xảy ra va quệt xe trên đường nên T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 36K5-025.79 từ nhà tại phường B H, thị xã Th A đến. Trên đường đi T gọi điện cho Bùi Văn C, C rủ Bùi Trung D đi ra hiện trường. Khoảng 10 phút sau, khi T đến nơi gặp Th nói chuyện nên biết rõ không phải Th bị va quệt xe mà đang đứng ra giàn xếp hai bên. Trong lúc chờ C đến, T và Th yêu cầu ông L và 02 người thanh niên phía bên đi xe Exciter đưa xe đến tiệm sửa xe M T II thuộc khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A để sửa thì tất cả đồng ý. Khi đi T chạy xe mô tô Nouvo biển số 36K5-025.79, Th chạy xe Sirius (không rõ biển số) chở ông L ngồi sau xe, còn một người thanh niên chạy xe mô tô Dream của ông L, người thanh niên còn lại chạy xe hiệu Exciter. Trên đường đi Th nói với T yêu cầu anh L bồi thường, còn dư tiền đi nhậu thì T đồng ý.

Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi tất cả đi đến tiệm sửa xe M T II để sửa xe thì không có chủ tiệm ở nhà nên cả nhóm đứng gần tiệm sửa xe để đợi chủ tiệm sửa xe về. Trong lúc đợi, Th kêu T cùng Th đi trả xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) cho bạn của Th ở phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Trước khi đi T lại tát ông L 01 cái và yêu cầu ông L điện thoại về cho người nhà mang tiền đến bồi thường tiền sửa xe.

Trên đường đi Th nói với T “làm kèo này kiếm vé xe về quê”, thì T đồng ý. Khi Th và T quay lại thì gặp Bùi Văn C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 36D1-300.09 đã chờ theo Bùi Trung D đến. Tất cả đứng nói chuyện nên biết không phải Th va quẹt xe mà đang đứng ra giàn xếp hai bên nhằm chiếm đoạt tiền.

Lúc này, T với Th cùng chửi ông L và nói “mày đừng bẻ xe người ta như vậy, đưa tiền đây tao sửa xe, không tao đập chết”, nên ông L hoảng sợ nói “em chỉ còn chín trăm ngàn thôi” thì C chửi “Địt mẹ mày chín trăm ngàn không đủ mua 01 bên yếm” rồi lao vào dùng chân đá và tay đánh vào người ông L, còn Bùi Trung D cũng lao vào tát vào mặt ông L và bóp cổ áo xô ông L.

Sau đó, Th yêu cầu ông L móc tiền ra, ông L lấy tiền ra thì chỉ còn 830.000 đồng nên Th giật lấy 800.000 đồng và đưa lại cho ông L 30.000 đồng. Khi lấy tiền xong, Th tát ông L 02 cái và kẹp cổ ông L lại cách chỗ mọi người đứng khoảng 03m và yêu cầu ông L điện thoại cho người nhà ông L mang 10.000.000 đồng đến thì mới cho về và cấm gọi điện cho đàn ông chỉ được gọi điện cho người thân là phụ nữ. Do sợ bị đánh, ông L gọi điện cho bà Huỳnh Thị Thanh Nh là vợ ông S thì bà Nh nói chỉ còn 4.000.000 đồng, nên Th quay lại hỏi các bị cáo khác thì tất cả đồng ý và nói “4 triệu cũng được”, rồi Th hẹn ra ngã tư Ch L thuộc phường T Đ H giao tiền. Sau đó Th kêu C và D cùng hai người thanh niên va quẹt xe ngồi lại chờ, còn T chạy xe hiệu Nouvo biển số 36K5-025.79 chờ Th kè theo ông L ngồi giữa chạy ra ngã tư Chi L để nhận tiền. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/12/2017, tại ngã tư Ch L, Th cùng ông L đứng ngay góc ngã tư đèn xanh đỏ, còn T thì dừng xe cách đó khoảng 20 mét quan sát. Riêng C chờ D đến ngã tư Ch L để hỗ trợ cho Th rồi C chạy xe về nhà do vợ gọi về. Ông S và bà Nh đến Công an phường T Đ H, thị xã D A trình báo sự việc, sau đó đến ngã tư Ch L. Khi đến nơi Th kêu bà Nh đưa tiền thì lực lượng Công an phường T Đ H phát hiện bắt quả tang Th và D, thu giữ trong người Th số tiền 800.000 đồng, lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Lúc này T thấy Th và D bị công an bắt nên bỏ chạy về nhà. Riêng 02 người thanh niên bên bị va quẹt xe, sau khi các bị cáo đưa ông L ra ngã tư Ch L để giao nhận tiền thì hai người thanh niên đã lấy xe Exciter ra về và để lại xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 69F4-7317 của ông L lại trước tiệm sửa xe M T II.

Đến ngày 18/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Dĩ An ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Bùi Văn C và Lê Huy T để điều tra theo quy định

Theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”

Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D dùng tay, chân đâm đá bị hại, đe dọa giết bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt tiền là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 Bộ

luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đe dọa xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể nên không xác định là tội phạm có tổ chức, cụ thể: Bị cáo Th là người rủ, còn các bị cáo T, D, C là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo Th nên bị cáo Th chịu hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Trọng Th, Bùi Văn C là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo Th bị Tòa án nhân dân thị xã Th A, tỉnh Bình Dương xử phạt về tội Cướp tài sản được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Bùi Văn C có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; các bị cáo Lê Huy T, Bùi Trung D là người chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho các bị hại Lê Văn L và Nguyễn Ngọc S, các bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79, sử dụng vào việc phạm tội, xe mô tô trên là tài sản chung của bị cáo Lê Huy T và vợ tên Lê Thị A. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79; trả lại cho bà Lê Thị A $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5 – 025.79 cho bà A.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Trọng Th 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Huy T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trung D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5-025.79, số khung: EY247504, số máy: 1DB1247515 và trả lại cho bà Lê Thị Anh $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 36K5-025.79, số khung: EY247504, số máy: 1DB1247515.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Trọng Th, Lê Huy T, Bùi Văn C và Bùi Trung D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa